TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô** **THÀNH PHỐ CT** Số: 83/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Ô, ngày 05 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đoàn Thị Bích TR**, sinh năm 2002

Địa chỉ: Số 206, khu vực Trường T, phường Trường L, quận Ô, thành phố CT.

Bị đơn: Anh **Phan Lâm D**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 206, khu vực Trường T, phường Trường L, quận Ô, thành phố CT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị Bích TR và anh Phan Lâm D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Bích TR và anh Phan Lâm D thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 người, tên Phan Hoàng Y, sinh ngày 24/3/2021 (nữ). Chị TR đồng ý giao cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Chị TR không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho chị TR theo quy định chung của pháp luật

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), chị TR tự nguyện chịu. Số tiền này, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003972 ngày 10/4/2023. Sau khi khấu trừ chị TR được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô, thành phố CT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. CT
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục T.H.A.DS Q. Ô;
- Các đương sự;
- UBND phường Trường Lạc,
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Văn Mẫn

TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 97/2023/TB-TLVA	*Ô, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN

Kính gửi: Anh **Võ Nguyễn Minh Minh**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Số 216, khu vực Thới Mỹ, phường Thới Long, quận Ô, Tp. CT.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố CT đã thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình số: 97/2023/TLST-HNGĐ về việc " Tranh chấp ly hôn".

Theo đơn khởi kiện của chị **Đinh Thị Qúi Kiều,** sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp Phú Thạnh, Xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Những vấn đề cụ t hể người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm:

- Về hôn nhân: Chị Đinh Thị Qúi Kiều xin ly hôn với anh Võ Nguyễn Minh Minh.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Minh Nhật Anh, sinh ngày 16/02/2019 (nam). Hiện bà Kiều đang nuôi, khi ly hôn tôi xin được nuôi con đến trưởng thành, tôi đại diện con chung yêu cầu anh Võ Nguyễn Minh Minh cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/1 tháng đến con tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Kèm theo đơn khởi kiện , người khởi kiện đã nộp các tài liệu , các chứng cứ sau đây:

- Giấy kết hôn (Bản sao);

- Giấy khai sinh (Sao y);

- CCCD (Sao y).

Căn cứ vào Điều 196,199 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án Nhân dân Quận Ô thông báo cho Viện kiểm sát quận Ô và nguyên đơn, bị đơn.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này , bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có) phải phải nộp (gửi) cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và tài liệu , chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập (nếu có). Trong trường hợp cần gia hạn, thì bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải có đơn đề nghị gia hạn gửi cho Tòa án nêu rõ lý do để cho Tòa án xem xét. Hết thời hạn này mà người được thông báo không có ý kiến gì đối với yêu cầu người khởi kiện , thì Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của Pháp luật.

***Nơi nhận*:**
-VKSND quận Ô;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Văn Mẫn

TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 97/TB-TA	*Ô, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

THÔNG BÁO
VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI.

Kính gửi: Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị Qúi Kiều,** sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp Phú Thạnh, Xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Anh **Võ Nguyễn Minh Minh**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Số 216, khu vực Thới Mỹ, phường Thới Long, quận Ô, Tp. CT.

Căn cứ vào các Điều 205; 206; 207; 208; 209 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi nghiên cứu hhồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023.

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hòa giải hoặc không tiến hành hòa giải được.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho các đương có tên nêu trên được biết:

Đúng 13 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 4 năm 2023.

Có mặt tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận Ô (đường Lưu Hữu Phước, Phường Châu Văn Liêm, Quận Ô, TP Cần Thơ).

Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

2. Nội dung phiên họp:

a) Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

b) Nội dung các vấn đề hòa giải bao gồm: Quan hệ hôn nhân, về con chung và tài sản chung, nợ chung.

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia hòa giải, Tòa án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Văn Mẫn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay, Lúc 14 giờ 00, ngày 27 tháng 4 năm 2023

Tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ô, thành phố CT

Bắt đầu tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2023/TLST-HNGĐ *"Ly hôn"* ngày 12/4/2023.

I. Những người tiến hành tố tụng :

Thẩm phán – Chủ trì phiên hoà giải: Ông **Trần Văn Mẫn.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản hòa giải: Ông **Phạm Anh Dũng.**

II. Những người tham gia phiên hòa giải:

- Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị Qúi Kiều,** sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp Phú Thạnh, Xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Anh **Võ Nguyễn Minh Minh**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Số 216, khu vực Thới Mỹ, phường Thới Long, quận Ô, Tp. CT.

(Các đương sự có mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự biết các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hòa giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ

***Nguyên đơn – Chị Đinh Thị Qúi Kiều trình bày:**

Chúng tôi qua tìm hiểu đã tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thới Long, quận Ô, Tp CT.

Thời gian đầu chúng tôi chung sống hạnh phúc. Sau đó đến năm 2020 trở lại đây thì chúng tôi phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên

cự cãi, bất hòa, do đó hôn nhân không còn hạnh phúc, tôi và anh Minh có giành thời gian để hàn gắn lại tình cảm nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày vàng trầm trọng hơn. Nay cảm thấy tình cảm của tôi đối với anh Minh không còn nữa, nhận thấy không thể hàn gắn được, cuộc sống hôn nhân không đem lại hạnh phúc nên tôi xin ly hôn với anh Minh.

* *Về con chung*: Có 01 con chung họ và tên Võ Minh Nhật Anh, sinh ngày 16/02/2019 (nam). Hiện tôi đang nuôi, khi ly hôn tôi xin được nuôi con đến trưởng thành, tôi đại diện con chung yêu cầu anh Võ Nguyễn Minh Minh cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/1 tháng đến con tròn 18 tuổi.

* *Tài sản chung*: Không có, nên không yêu cầu giải quyết.

* *Nợ chung:* Không có, nên không yêu cầu giải quyết.

*** <u>Bị đơn- Anh Võ Nguyễn Minh Minh trình bày</u>**:

Xác định quá trình chung sống cũng như thời gian kết hôn như chị Kiều đã trình bày. Về mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình như chị Kiều đã trình bày là có, hai bên cũng có bất đồng quan điểm, cãi vã thường xuyên. Nay thấy tình cảm không còn, hôn nhân không thể hàn gắn nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị Kiều.

* *Về con chung*: Anh xác định có 01 con chung họ và tên Võ Minh Nhật Anh, sinh ngày 16/02/2019 (nam). Hiện đang sống chung với chị Kiều. Khi ly hôn tôi đồng ý giao con cho chị Kiều trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, tôi tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/1tháng đến con tròn 18 tuổi.

* *Tài sản chung*: Không có, nên không yêu cầu giải quyết.

* *Nợ chung:* Không có, nên không yêu cầu giải quyết.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

** Các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất toàn bộ nội dung vụ án, cụ thể như sau:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Qúi Kiều và anh Võ Nguyễn Minh Minh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự xác định có 01 con chung họ và tên Võ Minh Nhật Anh, sinh ngày 26/02/2019 (nam). Các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất:

Giao con chung họ và tên Võ Minh Nhật Anh, sinh ngày 26/02/2019 (nam) cho chị Kiều trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Đinh Thị Qúi Kiều yêu cầu anh Võ Nguyễn Minh Minh cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/1 tháng đến con tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Võ Nguyễn Minh Minh, không ai được quyền ngăn cản anh Võ Nguyễn Minh Minh thực hiện quyền này.

- Tài sản chung: Các đương sự xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.; nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau:

Chị Đinh Thị Qúi Kiều tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân 150.000, về án phí cấp dưỡng chị Kiều tự nguyện chịu 150.000 đồng. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Kiều đã nộp theo biên lai thu số 0003962 ngày 10/4/2023 thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HÒA GIẢI

Không có.

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 4 năm 2023. Các đương sự đã được nghe đọc, tự đọc biên bản và thống nhất ký tên.

CÁC ĐƯƠNG SỰ	THƯ KÝ TÒA ÁN	THẨM PHÁN
THAM GIA PHIÊN HỌP	GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP	CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Phạm Anh Dũng **Trần Văn Mẫn**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Ô, ngày 27 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ khoản 5 Điều 211 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2023.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề có tranh chấp trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Qúi Kiều và anh Võ Nguyễn Minh Minh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: các đương sự xác định có 01 con chung họ và tên Võ Minh Nhật Anh, sinh ngày 26/02/2019 (nam). Các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất:

Giao con chung họ và tên Võ Minh Nhật Anh, sinh ngày 26/02/2019 (nam) cho chị Kiều trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Đinh Thị Qúi Kiều yêu cầu anh Võ Nguyễn Minh Minh cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/1 tháng đến con tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Võ Nguyễn Minh Minh, không ai được quyền ngăn cản anh Võ Nguyễn Minh Minh thực hiện quyền này.

- Tài sản chung: Các đương sự xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.; nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau:

Chị Đinh Thị Qúi Kiều tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân 150.000, về án phí cấp dưỡng chị Kiều tự nguyện chịu 150.000 đồng. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Kiều đã nộp theo biên lai thu số 0003962 ngày 10/4/2023 thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó, thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Biên bản kết thúc cùng ngày.

Các đương sự	**Thư ký Tòa án**	**Thẩm phán**
tham gia phiên hòa giải	**ghi biên bản**	**Chủ trì phiên hòa giải**
	Phạm Anh Dũng	**Trần Văn Mẫn**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN PHIÊN HỌP
KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Hôm nay ngày 27 tháng 4 năm 2023, vào hồi 13 giờ 30 phút.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố CT.

Bắt đầu tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ trong vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023.

I. *Những người tiến hành tố tụng*:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông **Trần Văn Mẫn.**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông **Phạm Anh Dũng.**

II. *Những người tham gia phiên họp*:

- Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị Qúi Kiều,** sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp Phú Thạnh, Xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Anh **Võ Nguyễn Minh Minh**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Số 216, khu vực Thới Mỹ, phường Thới Long, quận Ô, Tp. CT.

(Các đương sự có mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ.

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp công bố tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

** Chứng cứ các đương sự cung cấp tài liệu, văn bản gồm:*

Tài liệu, văn bản của nguyên đơn:

- 01 Căn cước công dân (bản sao).

- Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao)

- Bản tự khai (bản chính).

Tài liệu, văn bản của bị đơn:

- 01 Bản tự khai (bản chính);

- 01 Căn cước công dân (bản sao).

2. Ý kiến của các đương sự và người đại diện hợp pháp của các đương sự:

a) Yêu cầu và phạm vi khởi kiện, việc sửa đổi, bổ sung, thay đổi, rút yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập; những vấn đề đã thống nhất, những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết;

Nguyên đơn trình bày: Giữ nguyên ý kiến khởi kiện, không thay đổi, bổ sung hay rút đơn khởi kiện.

Thống nhất với những tài liệu, chứng cứ đã nộp trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu cung cấp hay thu thập thêm tài liệu, chứng cứ nào khác.

- Chủ tọa hỏi bị đơn có cung cấp thêm chứng cứ nào không? Anh có ý kiến gì với các chứng cứ có trong hồ sơ khôngAnh có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu của nguyên đơn không? có yêu cầu gì khác không? Những vấn đề đã thống nhất, những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết: Không có ý kiến.

Bị đơn trình bày: Thống nhất với những tài liệu, chứng cứ nguyên đơn giao nộp và do nguyên đơn cung cấp trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu cung cấp hay thu thập thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Không có yêu cầu phản tố.

b) Tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án và việc gửi tài liệu, chứng cứ cho đương sự khác;

Nguyên đơn thống nhất với những chứng cứ trên, không cung cấp chứng cứ gì thêm và cũng không trình bày gì thêm.

Bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì có liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

c) Bổ sung tài liệu, chứng cứ; yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ; yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác, người làm chứng và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa: Không yêu cầu.

d) Những vấn đề khác mà đương sự thấy cần thiết: Không.

3. Nội dung khác (nếu có).

THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN, GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Do các đương sự không có yêu cầu cung cấp hay thu thập thêm tài liệu, chứng cứ nào khác nên không xem xét.

Các đương sự đề nghị cho Hòa giải để thỏa thuận hướng giải quyết vụ án. Tòa án chấp thuận việc các bên hòa giải.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP

Không có.

Việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ kết thúc vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 4 năm 2023.

CÁC ĐƯƠNG SỰ THAM GIA PHIÊN HỌP	THƯ KÝ TÒA ÁN GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP	THẨM PHÁN CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP
	Phạm Anh Dũng	Trần Văn Mẫn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **60/2019/QĐST-HNGĐ**

Ô, ngày 25 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 374/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Cẩm Nhung**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu vực Thới Phong A, phường Thới An, quận Ô, thành phố CT.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Phú Minh**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu vực Thới Phong A, phường Thới An, quận Ô, thành phố CT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Cẩm Nhung và anh Nguyễn Phú Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận chị Lê Thị Cẩm Nhung và anh Nguyễn Phú Minh thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Các đương sự tự xác định thống nhất có 01 con chung họ và tên là Nguyễn Minh Quang, sinh ngày 08/5/2007. Các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau:

Giao con chung họ và tên Nguyễn Minh Quang, sinh ngày 08/5/2007 cho chị Lê Thị Cẩm Nhung trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Lê Thị Cẩm Nhung không yêu cầu anh Nguyễn Phú Minh cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom , chăm sóc , giáo dục con chung cho anh Nguy ễn Phú Minh, không ai được quyền ngăn cản anh Nguy ễn Phú Minh thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung các đương sự yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết; nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết. Do đó, về tài sản chung tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các bên đương sự có yêu cầu theo đúng quy định pháp luật.

- *Về án phí các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau*:

Chị Lê Thị Cẩm Nhung tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 005762 ngày 11/12/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Ô, TP. CT. Chị Nhung được nhận lại số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7

và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Thới An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Nương

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** **Số: 55/2023/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Ô, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Nga,** sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu vực 01, phường 3, Thành phố. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông **Lương Văn Tiến**, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Số 593/57, khu vực Bình Lập, phường Phước Thới, quận Ô, Tp. CT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Nga và ông Lương Văn Tiến.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Nga và ông Lương Văn Tiến thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung: Tên Lương Thành Đạt (nam), sinh ngày 23/6/2002. Đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Nga tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003856 ngày 27/02/2023. Sau khi khấu trừ bà Nga được nhận lại số tiền 150.000 đồng *(*một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô, thành phố CT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. CT
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục T.H.A.DS Q. Ô;
- Các đương sự;
- UBND phường Phước Thới,
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Mẫn